**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*……………., ngày …… tháng …… năm ……*

**HỢP ĐỒNG CHUYỂN NHƯỢNG HỢP ĐỒNG**

*Căn cứ vào:*

* *Bộ Luật Dân sự số 91/2014/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội nước CHXHCNVN;*
* *Luật Thương Mại số 36/2005/DH11 ngày 14/06/2005 của Quốc Hội nước CHXHCNVN;*
* *Các văn bản pháp luật khác có liên quan;*
* *Khả năng và nhu cầu của các bên;*

Hôm nay, ngày … tháng … năm ….tại ………………………………., chúng tôi gồm có:

|  |  |
| --- | --- |
| **BÊN A:** *(Bên chuyển nhượng)* | ………………………………………………………………… |
| Mã số thuế: | ………………………………………………………………… |
| Địa chỉ: | ………………………………………………………………… |
| Số fax: | ………………………………………………………………… |
| Số tài khoản: | ………………………………Ngân hàng ……………………. |
| Đại diện theo pháp luật: | ……………………………………Chức vụ .………………… |
| CCCD/Hộ chiếu: | ………………………………………………………………… |

|  |  |
| --- | --- |
| **BÊN B:** *(Bên nhận* *chuyển nhượng)* | ………………………………………………………………… |
| Mã số thuế: | ………………………………………………………………… |
| Địa chỉ: | ………………………………………………………………… |
| Số fax: | ………………………………………………………………… |
| Số tài khoản: | ………………………………Ngân hàng ……………………. |
| Đại diện theo pháp luật: | ……………………………………Chức vụ .………………… |
| CCCD/Hộ chiếu: | ………………………………………………………………… |

**Điều 1. NỘI DUNG THỎA THUẬN**

**1.1. Bên A chuyển nhượng cho Bên B hợp đồng …………….., cụ thể như sau:**

1. a) Tên, số hợp đồng, ngày ký: …………….
2. b) Thông tin về bên còn lại của hợp đồng:

………………

**1.2. Thông tin về đối tượng của hợp đồng:**

………………

**ĐIỀU 2. CÁC HỒ SƠ, GIẤY TỜ KÈM THEO**

2.1. Bên A bàn giao cho Bên B bản gốc và bản sao các tài liệu, giấy tờ sau đây:

……………….

2.2. Thời hạn bàn giao hồ sơ, giấy tờ quy định tại Điều này:

1. a) Bên A có trách nhiệm bàn giao cho Bên B các hồ sơ, giấy tờ quy định tại Khoản 1 Điều 2 này trong thời hạn (hoặc tại thời điểm): ……..
2. b) Các bên lập biên bản về việc bàn giao các giấy tờ, tài liệu nêu trên. Biên bản bàn giao là bộ phận gắn liền của Văn bản thỏa thuận chuyển nhượng này.
3. Bên A chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, có thật, không bị giả mạo đối với các văn bản, tài liệu bàn giao cho Bên B.

**ĐIỀU 3: GIÁ CHUYỂN NHƯỢNG HỢP ĐỒNG, THỜI HẠN VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN TIỀN CHUYỂN NHƯỢNG HỢP ĐỒNG**

1. Giá chuyển nhượng hợp đồng là: …….. đ

*(Bằng chữ: …………….. )*

Giá chuyển nhượng này đã bao gồm:

…………………

1. Phương thức thanh toán:
2. a) Đồng tiền thanh toán là: tiền Đồng của Việt Nam;
3. b) Hình thức thanh toán: bằng chuyển khoản hoặc tiền mặt;
4. Thời hạn thanh toán: ……………………

**ĐIỀU 4: NGHĨA VỤ NỘP THUẾ, LỆ PHÍ**

Thuế, lệ phí liên quan đến việc chuyển nhượng hợp đồng thuê mặt bằng theo văn bản chuyển nhượng này do Bên ……………………… chịu trách nhiệm nộp.

Các thỏa thuận khác…

**ĐIỀU 5: VIỆC XÁC NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG HỢP ĐỒNG …… VÀ BÀN GIAO CÔNG VIỆC**

5.1. Bên A xin xác nhận của bên còn lại trong Hợp đồng về việc chấp thuận cho Bên A chuyển nhượng hợp đồng cho Bên B

5.2  Bên A phải thông báo cho Bên còn lại trong vòng 30 ngày trước khi chuyển nhượng hợp đồng cho Bên B.

5.3. Bên A bàn giao phần công việc đã hoàn thành và chưa hoàn thành theo Hợp đồng và kết thúc nghĩa vụ của mình đối với Hợp đồng.

**ĐIỀU 6: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CÁC BÊN**

6.1.Quyền và nghĩa vụ của Bên A:

– Yêu cầu Bên B thanh toán đầy đủ, đúng hạn số tiền nhận chuyển nhượng hợp đồng quy định tại Điều 3 của văn bản này;

–  Cam kết chịu trách nhiệm về hợp đồng …………. quy định tại Điều 1 của văn bản này là: Không có tranh chấp, không được sử dụng để cầm cố hoặc thế chấp và chưa chuyển nhượng cho người khác;

– Giao cho Bên B các tài liệu, giấy tờ quy định tại Điều 2 của văn bản này và các giấy tờ liên quan khác theo thỏa thuận;

– Cùng với Bên B làm thủ tục chuyển nhượng hợp đồng tại cơ quan công chứng và xác nhận chuyển nhượng hợp đồng tại Bên cho thuê (……..……………….);

– Cung cấp cho Bên B biên lai đã thực hiện nghĩa vụ tài chính liên quan đến việc chuyển nhượng theo quy định;

– Cung cấp các giấy tờ, tài liệu cần thiết cho Bên cho thuê (………………….) để thực hiện việc xác nhận chuyển nhượng hợp đồng;

– Chấm dứt các quyền và nghĩa vụ liên quan đến hợp đồng theo quy định tại Khoản 3 Điều 5 của văn bản này;

– Nộp phạt vi phạm theo thỏa thuận; bồi thường thiệt hại cho Bên B nếu gây thiệt hại;

– Không được đơn phương chấm dứt hợp đồng nếu các bên không có thỏa thuận về các trường hợp được đơn phương chấm dứt hợp đồng;

– Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác quy định trong hợp đồng và theo quy định pháp luật.

6.2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B:

– Thanh toán tiền nhận chuyển nhượng hợp đồng cho Bên A theo đúng thỏa thuận (có giấy biên nhận do 2 bên ký xác nhận hoặc chứng từ tài chính theo quy định);

– Tiếp nhận từ Bên A các tài liệu, giấy tờ quy định tại Điều 2 của văn bản này và các giấy tờ liên quan khác theo thỏa thuận;

– Thực hiện các quyền và nghĩa vụ liên quan đến hợp đồng theo quy định tại Khoản 3 Điều 5 của văn bản này;

– Cùng với Bên A làm thủ tục xác nhận việc chuyển nhượng hợp đồng tại cơ quan công chứng và xác nhận chuyển nhượng hợp đồng tại Bên còn lại;

– Cung cấp các giấy tờ, tài liệu cần thiết cho Bên còn lại để thực hiện việc xác nhận chuyển nhượng hợp đồng;

– Nộp phạt vi phạm theo thỏa thuận; bồi thường thiệt hại cho Bên A nếu gây thiệt hại;

– Không được đơn phương chấm dứt hợp đồng nếu các bên không có thỏa thuận về các trường hợp được đơn phương chấm dứt hợp đồng;

– Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác quy định trong hợp đồng và theo quy định pháp luật.

**ĐIỀU 7: PHẠT VI PHẠM HỢP ĐỒNG VÀ BỒI THƯỜNG THIỆT HẠI**

7.1. Phạt vi phạm hợp đồng

Trong thời hạn có hiệu lực của Hợp đồng, nếu một trong hai Bên không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 7 Hợp đồng này thì phải chịu một khoản tiền phạt là ………. (Bằng chữ:…………). Ngoài ra còn phải bồi thường toàn bộ những thiệt hại thực tế phát sinh do việc vi phạm hợp đồng cho Bên kia. Bên bị vi phạm có nghĩa vụ chứng minh thiệt hại với Bên còn lại. Tiền phạt vi phạm hợp đồng và tiền bồi thường thiệt hại được trả chậm nhất trong vòng …. (……..) tháng sau khi sự vi phạm xảy ra và Bên bị vi phạm chấm dứt hợp đồng.

7.2. Nếu Bên B chậm trễ thanh toán so với thời gian quy định mà không phải do lỗi bất khả kháng hoặc do lỗi của Bên A thì Bên B phải trả phần lãi suất theo lãi vay ngắn hạn của ngân hàng Bên A sử dụng tại thời điểm trên tổng số tiền chậm thanh toán. Phần tiền phạt chậm sẽ được cộng vào khi thanh toán, tối đa không quá … (….) ngày.

**ĐIỀU 8: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP**

Trong trường hợp có tranh chấp về các nội dung của văn bản này thì các bên bàn bạc, thương lượng giải quyết. Nếu không thương lượng được thì các bên có quyền yêu cầu Tòa án nhân dân giải quyết theo quy định của pháp luật.

**ĐIỀU 9: HIỆU LỰC VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG**

9.1. Văn bản chuyển nhượng này có hiệu lực kể từ thời điểm đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau đây: Được ký đầy đủ bởi các bên, được công chứng (nếu có), được Bên còn lại xác nhận việc chuyển nhượng.

9.2. Văn bản này được lập thành 04 bản và có giá trị pháp lý như nhau; mỗi bên giữ 01 bản, 01 bản chuyển cho cơ quan thuế và 01 bản lưu tại công ty (chủ đầu tư) ……

ĐẠI DIỆN BÊN A                  ĐẠI DIỆN BÊN B

(Ký tên và đóng dấu)                            (Ký tên và đóng dấu)